

Số: 245/2020/QĐST-HNGĐ

*Tân Uyên, ngày 15 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH B**

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 222/2020/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp Vĩnh Tây 2, xã V, huyện C, tỉnh K; tạm trú: Tổ 2, khu phố Ông Đông, phường H, thị xã T, tỉnh B;

- Bà Lê Thị Diễm M, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp Vĩnh Tây 2, xã V, huyện C, tỉnh K; tạm trú: Tổ 6, khu phố Long Bình, phường H, thị xã T, tỉnh B.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Lê Văn T và bà Lê Thị Diễm M chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh K theo Giấy chứng nhận kết hôn số 120, quyển số 01 ngày 01-9-2010. Trong quá trình chung sống, ông bà có hai người con chung tên Lê Thị Thảo V1, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2010 và Lê Thị Tường V2, sinh ngày 10 tháng 5 năm 2012. Ngày 24-8-2020, ông bà có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07-9-2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, ông bà đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07-9-2020 của Tòa án nhân dân thị xã T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Lê Thị Diễm M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Lê Thị Thảo V1, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2010 và Lê Thị Tường V2, sinh ngày 10 tháng 5 năm 2012 cho bà Lê Thị Diễm M trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Văn T và bà Lê Thị Diễm M đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Văn T và bà Lê Thị Diễm M phải nộp số tiền 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0051624 ngày 03-9-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- UBND xã V, huyện C, tỉnh K;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Hồng Thâm**